

KẾ HOẠCH KIỂM TRA GIỮA KỲ I
Năm học 2016 – 2017

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Hướng dẫn số: 890/PGDDĐT-GDTH ngày 12/9/2016 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 đối với giáo dục tiểu học;

Căn cứ kế hoạch số 94a/KH-THTV ngày 22 tháng 9 năm 2016 về việc chỉ đạo công tác chuyên môn năm học 2016-2017 của nhà trường;

Trường Tiểu học Trung Vương xây dựng kế tổ chức kiểm tra giữa học kì I năm học 2016-2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Đánh giá chính xác, khách quan chất lượng giáo dục môn Toán và Tiếng Việt của học sinh khối 4&5 ở giữa học kỳ 1 năm học 2016-2017; từ đó có biện pháp, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục học kỳ 2.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức ra đề sát đối tượng, coi chấm bài kiểm tra nghiêm túc, khách quan, đúng quy chế đảm bảo đúng chất lượng, nhằm đánh giá chính xác kết quả dạy và học của nhà trường.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Đối tượng kiểm tra: Học sinh khối 4 đến khối 5.

2. Môn kiểm tra: Tiếng Việt và Toán

3. Phân công ra đề kiểm tra:

- Các tổ trưởng chuyên môn biên soạn đề kiểm tra cho khối lớp của mình.
- Phó Hiệu trưởng duyệt đề kiểm tra, tổ chức sao lưu, bảo mật theo đúng qui định.
- Đề kiểm tra Phó Hiệu trưởng in ấn, bảo mật, giao đề đến các lớp trước giờ kiểm tra 15 phút.

4. Hướng dẫn ra đề kiểm tra

- Đối với các môn kiểm tra cần bám sát những quy định tại Điều 10 thông tư 32/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016, cụ thể đối với từng môn cần lưu ý:

4.1. Đối với các mạch kiến thức

- Kiểm tra: bao quát toàn bộ kiến thức, kĩ năng cơ bản của chương trình từ tuần 1 đến tuần 9.

- Yêu cầu của đề kiểm tra: đảm bảo theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của từng khối lớp, chính xác và khoa học, đánh giá được kết quả thực chất của học sinh. *Yêu cầu cần đạt* là mức tối thiểu trong đề kiểm tra.

- Cơ cấu: thang điểm 10/10 điểm

4. 2. Đối với mức độ nhận thức (dựa vào TT.22/2016 của BGD&ĐT)

- Nội dung đề kiểm tra đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học và hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học các môn ở tiểu học theo công văn số 5842/BGD&ĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GD&ĐT. Đề bài kiểm tra định kì phù hợp chuẩn kiến thức, kỹ năng, gồm các câu hỏi, bài tập.

- Mức 1: Khoảng 50% (nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kỹ năng đã học).

- Mức 2: Khoảng 20% (hiểu kiến thức, kỹ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân).

- Mức 3: Khoảng 20% (biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống).

- Mức 4: Khoảng 10% (vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt).

4.3. Ra đề kiểm tra theo ma trận

- Khung ma trận, mỗi ô trong khung nêu: Nội dung kiến thức, kỹ năng cần đánh giá; Hình thức các câu hỏi; Số lượng câu hỏi; Số điểm dành cho các câu hỏi.

- Khung ma trận câu hỏi, mỗi ô trong khung nêu: Hình thức các câu hỏi; Số thứ tự của câu hỏi trong đề; Số điểm dành cho các câu hỏi.

4.4. Xác định hình thức đề kiểm tra: Đề kiểm tra (viết) có các hình thức sau:

- Đề kiểm tra tự luận;
- Đề kiểm tra trắc nghiệm khách quan;
- Đề kiểm tra kết hợp cả hai hình thức trên: có cả câu hỏi dạng tự luận và câu hỏi dạng trắc nghiệm khách quan.

- *Số lượng câu hỏi không quá 10 câu cho mỗi bài kiểm tra.*

- Nội dung đề kiểm tra được xây dựng theo ma trận, yêu cầu đảm bảo mức độ chuẩn kiến thức, kỹ năng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nội dung kiểm tra theo từng khối lớp (dạng bài đọc thầm, đọc thành tiếng, chính tả, tập làm văn, số lượng câu hỏi theo từng phần, thời gian hoàn thành nội dung kiểm tra theo quy định...).

- Tỉ lệ điểm giữa các nội dung kiểm tra trong đề theo từng khối lớp.

*** Các yêu cầu đối với câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn**

+ Câu hỏi phải đánh giá những nội dung quan trọng của chương trình;
+ Câu hỏi phải phù hợp với các tiêu chí ra đề kiểm tra về mặt trình bày và số điểm tương ứng;

+ Câu dẫn phải đặt ra câu hỏi trực tiếp hoặc một vấn đề cụ thể;
+ Không nên trích dẫn nguyên văn những câu có sẵn trong sách giáo khoa;
+ Từ ngữ, cấu trúc của câu hỏi phải rõ ràng và dễ hiểu đối với mọi học sinh;
+ Mỗi phương án nhiễu phải hợp lý đối với những HS không nắm vững kiến thức;

- + Mỗi phương án sai nên xây dựng dựa trên các lỗi hay nhận thức sai lệch của học sinh;
- + Đáp án đúng của câu hỏi này phải độc lập với đáp án đúng của các câu hỏi khác trong bài kiểm tra;
- + Phần lựa chọn phải thống nhất và phù hợp với nội dung của câu dẫn;
- + Mỗi câu hỏi chỉ có một đáp án đúng, chính xác nhất;
- + Hạn chế đưa ra phương án “Tất cả các đáp án trên đều đúng” hoặc “không có phương án nào đúng”.

*** Các yêu cầu đối với câu hỏi tự luận:**

- + Câu hỏi phải đánh giá nội dung quan trọng của chương trình;
- + Câu hỏi phải phù hợp với các tiêu chí ra đề kiểm tra về mặt trình bày và số điểm tương ứng;
- + Câu hỏi yêu cầu HS phải vận dụng kiến thức vào các tình huống mới;
- + Câu hỏi thể hiện rõ nội dung và cấp độ tư duy cần đo;
- + Nội dung câu hỏi đặt ra một yêu cầu và các hướng dẫn cụ thể về cách thực hiện yêu cầu đó;
- + Yêu cầu của câu hỏi phù hợp với trình độ và nhận thức của HS;
- + Yêu cầu HS phải hiểu nhiều hơn là ghi nhớ những khái niệm, thông tin;

5. Hướng dẫn coi, chấm kiểm tra:

- Phân công giáo viên coi kiểm tra: 2 giáo viên/1 phòng, tổ chức cho học sinh làm dưới dạng một bài kiểm tra bình thường, nhẹ nhàng, không gây căng thẳng.

- Khi chấm kiểm tra, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên dạy bộ môn (*dạy khối nào chấm khối đó*), ghi điểm những hạn chế của học sinh trong quá trình làm bài, kèm theo lời nhận xét tường minh để giúp giáo viên và phụ huynh có cơ sở tập trung bồi dưỡng và rèn luyện cho học sinh trong thời gian cuối học kỳ 1.

- Thực hiện đánh giá và nhận xét theo quy định tại thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT.

- Bài kiểm tra cuối kì được giáo viên sửa lỗi, nhận xét những ưu điểm và góp ý những hạn chế, phương án cho điểm theo thang điểm 10 (mười), không cho điểm 0 (không) và điểm thập phân.

6. Lịch kiểm tra:

NGÀY KIỂM TRA		LỚP	MÔN	GIỜ GIAO ĐỀ CHO HS	THỜI GIAN LÀM BÀI
08/11/2016	Chiều	Lớp 4	Toán	13h30 phút	(40 phút, không kể thời gian phát đề KT)
			Tiếng Việt	14h30 phút	Thời gian kèm theo đề
		Lớp 5	Toán	13h30 phút	(40 phút, không kể thời gian phát đề KT)
			Tiếng Việt		Thời gian kèm theo đề

- Thời gian học sinh có mặt tại phòng kiểm tra: Buổi chiều từ 13 giờ 15 phút.

7. Phân công coi kiểm tra:

7.1. Môn Toán

Giám thị	Họ và tên giáo viên	Lớp	Sĩ số	Số bài thi	Ký tên
1	Đặng Thị Thu Hương	4A1	42		
2	Trương Thị Hồng Thắm				
1	Nguyễn Thị Hoa	4A2	39		
2	Nguyễn Thùy Dương				
1	Nguyễn Thị Phương	4A3	37		
2	Trần Thị Thanh Dung				
1	Nguyễn Thị Hằng	4A4	26		
2	Vũ Thị Ngọc Bằng				
1	Trịnh Thị Chiến	4A5	27		
2	Vũ Thị Nga				
1	Phạm Thị Thùy	5A1	39		
2	Nguyễn Minh Thùy				
1	Tăng Tổ Như	5A2	36		
2	Tô Thị Hải				
1	Vũ Thị Thu Hà	5A3	38		
2	Phạm Tiến Quyết				
1	Bùi Thị Hà	5A4	37		
2	Tô Thị Hải				

7.1. Môn Tiếng Việt

Giám thị	Họ và tên giáo viên	Lớp	Sĩ số	Số bài thi	Ký tên
1	Đặng Thị Thu Hương	4A1	42		
2	Trương Thị Hồng Thắm				
1	Nguyễn Thị Hoa	4A2	39		
2	Nguyễn Thùy Dương				
1	Nguyễn Thị Phương	4A3	37		
2	Trần Thị Thanh Dung				
1	Nguyễn Thị Hằng	4A4	26		
2	Vũ Thị Ngọc Bằng				
1	Trịnh Thị Chiến	4A5	27		

2	Vũ Thị Nga				
1	Bùi Thị Hà	5A1	39		
2	Đặng Thị Hồng Hạnh				
1	Vũ Thị Thu Hà	5A2	36		
2	Tô Thị Hải				
1	Phạm Thị Thùy	5A3	38		
2	Nguyễn Minh Thùy				
1	Tăng Tổ Như	5A4	37		
2	Phạm Tiến Quyết				

*** Lưu ý: Các tiết sáng thứ ba/8/11/2016 GVBM đi coi kiểm tra, GVCN các lớp 1,2,3 tự dạy học sinh lớp CN.**

III. Tổ chức thực hiện:

1. Công tác chỉ đạo

- Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, lịch kiểm tra đúng với thời gian quy định của PGD&ĐT. Duyệt đề kiểm tra, in ấn giao đề đến các lớp trước giờ KT 15 phút; tổ chức sao lưu, bảo mật theo đúng qui định.

- Chuẩn bị CSVC đảm bảo: đủ số phòng KT, chỗ ngồi hợp lí, không để HS nhìn bài nhau.

- Bố trí coi kiểm tra: đảm bảo 02 giám thị/1 phòng.

- Thời gian chấm bài kiểm tra: 14 giờ 00 phút chiều ngày 11/10/2016.

- Phân công giám thị: Toàn bộ giáo viên khối 4&5 và giáo viên bộ môn dạy khối 4&5 làm nhiệm vụ coi kiểm tra.

- Phân công giám khảo: Toàn bộ giáo viên Tiểu học dạy khối 4&5 làm nhiệm vụ chấm bài kiểm tra.

2. TTCM và giáo viên khối 4&5:

- Các đ/c TTCM có kế hoạch hướng dẫn GV trong tổ ôn tập 2 môn Toán, Tiếng Việt cho học sinh.

- Thảo luận trong tổ chuyên môn, xác định kiến thức trọng tâm giữa học kỳ 1. Ra đề kiểm tra phù hợp đối tượng học sinh đảm bảo không lộ đề. Nộp đề về chuyên môn đúng thời gian.

- Thời gian nộp và duyệt đề kiểm tra vào 8 giờ ngày 05/11/2016 tại phòng Hiệu phó chuyên môn. Yêu cầu: In đề kiểm tra trên giấy và gửi qua đ/c gmail: c1trungvuong.ub.quangninh@gmail.com. (Đề nghị các đ/c TTCM có mặt đúng thời gian để duyệt đề).

- Sau khi chấm xong từng môn, giám khảo tổng hợp báo cáo trực tiếp cho đ/c TTCM vào biểu tổng hợp và báo cáo trên máy tính. Sau khi chấm xong, giáo viên tập trung về văn phòng để vào sổ theo dõi chất lượng và vào học bạ.

- TTCM nộp báo cáo chất lượng giữa học kỳ 1 bằng văn bản và trên hòm thư Gmail c1trungvuong.ub.quangninh@gmail.com hoặc vuduyen.vu@gmail.com).

* **Lưu ý:** Các đ/c chỉ đạo giáo viên chấm chữa bài nghiêm túc. Sau khi vào điểm, phát bài kiểm tra cho học sinh xem, thu bài kiểm tra và bàn giao bài KT cho phó Hiệu trưởng lưu giữ tại trường.

- Trường họp học sinh vắng mặt trong ngày kiểm tra, giáo viên chủ nhiệm cần báo cáo với PHT để tổ chức kiểm tra lại cho các học sinh vắng mặt.

- Việc kiểm tra phải được tiến hành đúng quy chế, đảm bảo tính nghiêm túc, công bằng và trung thực.

Trên đây là kế hoạch tổ chức kiểm tra giữa học kỳ 1 của trường Tiểu học Trưng Vương. Yêu cầu TTCM và giáo viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc cần phản ánh kịp thời về BGH để giải quyết.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT(b/c);
- Các tổ CM (th/h);
- Lưu NT.

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**DUYỆT KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG**

Vũ Thị Duyên

Nguyễn Thị Huyền